**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI 47: EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ? (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết phân số thông qua các hình ảnh trực quan.

- Giải quyết vấn đề đơn giản về quy luật dãy số liên quan đến dãy số đếm thêm.

- Chuyển đổi đơn vị từ số đo có hai đơn vị sang số đo có một đơn vị.

**1. Năng lực đặc thù:**

Tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hóa toán học; giải quyết vấn đề toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: SGK, bảng nhân tổng hợp

- HS: SGK, vở ghi, bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động Khởi động: (5 phút)**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức:  - Phương pháp:  - Hình thức: cả lớp | |
| - Tổ chức cho HS hát và vận động phụ họa theo bài hát | - HS tham gia |
| **2. Hoạt động Thực hành (25 phút)**  a. Mục tiêu:  - Nhận biết phân số thông qua các hình ảnh trực quan.  - Giải quyết vấn đề đơn giản về quy luật dãy số liên quan đến dãy số đếm thêm.  - Chuyển đổi đơn vị từ số đo có hai đơn vị sang số đo có một đơn vị.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức:  - Phương pháp: Đàm thoại, thực hành  - Hình thức: cá nhân, nhóm đôi | |
| **Bài 3:**  - Mời HS đọc câu hỏi và các ý trả lời  a) và b) Mời 2HS thực hiện phép tính trên bảng lớp, lớp làm bảng con ý a, b  - Nhận xét, tuyên dương  c) Mời HS trình bày ý c  - Nhận xét, tuyên dương  d) Yêu cầu HS quan sát và tìm ra quy luật  - Nêu cách thực hiện  - Vậy hình thứ 10 có mấy ngôi sao?  - Em chọn ý nào?  - Nhận xét, tuyên dương  **Bài 4:**  - Mời HS đọc yêu cầu bài toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Vậy cơ thể chúng dài bao nhiêu?  - GV nói đôi nét về Voọc chà vá chân nâu:  + Loài vật quý hiếm cân được bảo vệ  + Sống ở bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng)  + Voọc chà vá chân nâu có màu sắc rực rỡ nhất trong các loài linh trưởng, khỉ, vượn. Đuôi dài màu trắng và có cụm long trắng ở phía cuối. Phần bụng và lưng có màu xám. Bộ lông trên cơ thể là tổng hợp hài hòa của 5 màu đen, xám, trắng, nâu đỏ, vàng nên còn được gọi là voọc ngũ sắc.  **Bài 5:**  - Mời HS đọc yêu cầu  - HD tìm hiểu mẫu:  + Số đo chiều dài gồm bao nhiêu xăng-ti-mét, bao nhiêu mi-li-mét?  + Muốn đổi số đo này ra mi-li-mét ta làm thế nào?  + 1 xăng-ti-mét bằng bao nhiêu mi-li-mét?  + 6 xăng-ti-mét bằng bao nhiêu mi-li-mét?  + Vậy 6 cm 8 mm bang bao nhiêu mm?  - Mời HS làm bài theo nhóm    - Mời đại diện các nhóm báo cáo  - Nhận xét, tuyên dương  ***\*Vui học:***  - Mời HS đọc bài toán  - HDHS nắm yêu cầu bài toán: so sánh chiều dài 4 con kiến nối đuôi nhau so với chiều dài con sâu  - Yêu cầu HS trao đổi nhóm đôi tìm cách giải  - Mời một vài HS trình bày kết quả  - Nhận xét, tuyên dương HS | - HS đọc yêu cầu  a) 141 x 7 = 987 – ý C  b) 98 : 8 = 12 (dư 2) – ý B  c) ý B: “Hình chữ nhật được chia thành 5 phần bằng nhau, tô màu 1 phần ta có một phần năm”  - Hình sau nhiều hơn hình trước 4 ngôi sao  - Viết dãy số: 4, 8, 12, 16,…  - Có 40 ngôi sao (4 x 10 = 40)  - ý C  - HS đọc yêu cầu  - Voọc chà vá chân nâu có chiều dài cơ thể gấp 2 lần chiều dài đuôi của chúng; đuôi chúng dài 30 cm  - Nếu đuôi chúng dài 30 cm thì cơ thể chúng dài bao nhiêu cm?  - 30 x 2 = 60 cm  - HS đọc yêu cầu  + 6 cm và 8 mm  + Đổi đơn vị đo  + 1 cm = 10 mm  + 6 cm = 60 mm  + 6 cm 8 mm = 68 mm  - HS làm nhóm  - HS báo cáo kết quả  - HS đọc 2-3 lượt  - HS nghe  - HS trao đổi  - 6 mm x 4 = 24 mm  2 cm 5 mm = 25 mm  4 con kiến nối đuôi nhau cũng không dài bằng con sâu |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (5 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức:  - Phương pháp: Trò chơi  - Hình thức: Cá nhân | |
| - Tổ chức cho HS chơi: “Truyền bóng”  - GV HD cách chơi, luật chơi: Lớp xếp thành vòng tròn. Vừa hát vừa truyền bóng. Khi người quản trò hô “dừng” thì bạn nào đang cầm quả bóng trên tay sẽ đọc 1 bảng nhân theo yêu cầu. Bạn nào không thuộc sẽ bị phạt  - Tổ chức cho HS chơi  - Nhận xét, tuyên dương | - HS nắm cách chơi, luật chơi  - HS tham gia chơi |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................